

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỸ LỘC
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2018/HS-ST

Ngày 10-4-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ LỘC, TỈNH NAM ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đức Cường.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Minh Phong.

Ông Lê Anh Tuấn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Công Thương, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Bà Thiều Thị Lan Anh, là Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 14/2018/TLST-HS ngày 27 tháng 3 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2018/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 3 năm 2018, đối với:

Bị cáo Đinh Ngọc Q, sinh năm 1991 tại tỉnh Nam Định; đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn P, xã X, thành phố N, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Ngọc H và bà Vũ Thị L; có vợ Đào Thị Y, có 01 con sinh năm 2017; tiền án: Không;

Tiền sự:

+ Ngày 10 tháng 11 năm 2017 bị Công an thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi trộm cắp tài sản;

+ Ngày 29 tháng 11 năm 2017 bị Công an thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy;

Nhân thân:

+ Bản án hình sự sơ thẩm số 215/2009/HSST ngày 16 tháng 6 năm 2009 của Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt 05 năm tù về tội cướp tài sản;

+ Bản án hình sự sơ thẩm số 112/2016/HSST ngày 10 tháng 3 năm 2016 của Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt 12 tháng tù về tội trộm cắp tài sản;

Bị bắt tạm giữ ngày 17 tháng 01 năm 2018, bị tạm giam ngày 20 tháng 01 năm 2018; có mặt.

- *Bị hại*: Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên xây lắp điện Đ; địa chỉ: Phố V, phường L, quận Đ, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Trần Văn Đ, chức vụ: Đội trưởng đội thi công, là người đại diện theo ủy quyền của bị hại (Giấy ủy quyền ngày 18 tháng 01 năm 2018); vắng mặt.

- *Người làm chứng*:

1. Anh Bùi Văn T1.
2. Anh Lê Văn T2.
3. Anh Trần Viết T3.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 15 tháng 01 năm 2018, bị cáo Đinh Ngọc Q đi qua khu vực cánh đồng thôn C, xã T, huyện M, tỉnh Nam Định thấy có nhiều thanh sắt là vật liệu được tháo dỡ từ các cột điện cao thế của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên xây lắp điện Đ, không có người trông coi nên bị cáo Q đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Đến khoảng 13 giờ ngày 17 tháng 01 năm 2018, bị cáo đi bộ đến ga Đ thuê anh Trần Viết T3 chở đến làng H, xã L, thành phố N. Trên đường đi, bị cáo chỉ đường cho anh T3 đi đến khu vực để vật liệu sắt của Công ty TNHH MTV xây lắp điện Đ ở thôn C, xã T, huyện M, tỉnh Nam Định. Đến nơi vào khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, bị cáo bảo anh T3 dừng xe ngay gần chiếc xe lu đỗ ngang đường để chờ bị cáo. Sau đó, bị cáo đi bộ đến chỗ chiếc xe lu bê 13 thanh sắt hình chữ V ở trên xe rồi mang đặt lên yên xe máy của anh T3 và bảo chở đi nhưng anh T3 không đồng ý. Ngay lúc đó, anh Bùi Văn T1 và anh Lê Văn T2 là công nhân của Công ty TNHH MTV xây lắp điện Đ phát hiện, bắt quả tang và đưa bị cáo Q về trụ sở Ủy ban nhân dân xã T làm việc.

Vật chứng thu giữ là 13 thanh sắt hình chữ V, cụ thể: 02 thanh sắt V5 dài 1,6 m; 01 thanh sắt V5 dài 1,3 m; 04 thanh sắt V5 dài 0,8 m; 01 thanh sắt V6 dài 1,24

m; 01 thanh sắt V5 dài 1,14 m; 01 thanh sắt V5 dài 1,07 m; 02 thanh sắt V6 dài 0,54 m; 01 thanh sắt V5 dài 0,5 m.

Bản kết luận định giá tài sản số 01 ngày 19 tháng 01 năm 2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Mỹ Lộc kết luận: 13 thanh sắt hình chữ V có tổng trọng lượng là 54,5 kg tại thời điểm định giá có giá trị là 872.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra, bị cáo Q còn khai nhận: Trước đó, vào chiều ngày 16 tháng 01 năm 2018 cũng bằng thủ đoạn tương tự, bị cáo đã trộm cắp được khoảng 203 kg sắt để ở bãi vật liệu của Công ty TNHH MTV xây lắp điện Đ ở thôn C, xã T, huyện M, tỉnh Nam Định. Sau khi chiếm đoạt số sắt này bị cáo bán cho người phụ nữ thu mua đồng nát tên M không rõ địa chỉ.

Đối với hành vi lấy trộm 203 kg sắt của bị cáo Q ngày 16 tháng 01 năm 2018, bị cáo khai bán cho một người phụ nữ tên M, bị cáo không rõ tên tuổi địa nên không có căn cứ để xác định người phụ nữ tên M và giá trị số sắt trên. Ông Trần Văn Đ là đại diện theo ủy quyền Công ty TNHH MTV xây lắp điện Đ cho biết bãi để vật liệu của công ty ở thôn C, xã T, huyện M, tỉnh Nam Định bị mất khoảng 500 kg sắt gồm nhiều loại khác nhau. Tuy nhiên, do không kiểm đếm từ trước nên ông Đ không thống kê xác định được cụ thể số lượng, chủng loại sắt bị mất. Do đó, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Lộc đã tách ra để điều tra, xử lý sau.

Đối với anh Trần Viết T3 chở bị cáo Q đến khu vực để vật liệu của Công ty TNHH MTV xây lắp điện Đ lấy tài sản, qua điều tra xác định anh T3 không biết việc bị cáo thuê anh chở để đi trộm cắp tài sản, bị cáo cũng không nói gì với anh T3. Do đó, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Lộc không xử lý đối với anh T3.

Bản cáo trạng số 14/CT-VKSML ngày 26 tháng 3 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc đã truy tố bị cáo Q về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên cáo trạng truy tố bị cáo Q và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù.

Bị cáo nói lời sau cùng là đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mỹ Lộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Q không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với bị hại và những người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có lời khai của họ, được cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo Đinh Ngọc Q.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, biên bản ghi lời khai của bị hại và người làm chứng cũng như toàn bộ lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra. Từ các tình tiết, chứng cứ nêu trên có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 17 tháng 01 năm 2018, tại khu vực để vật liệu của Công ty TNHH MTV xây lắp điện Đ ở thôn C, xã T, huyện M, tỉnh Nam Định, lợi dụng sự sơ hở trong việc trông coi quản lý vật liệu là các thanh sắt được tháo dỡ thu hồi từ các cột điện cao thế, bị cáo Q đã có hành vi lén lút lấy trộm 54,5 kg sắt có giá trị 872.000 đồng của Công ty TNHH MTV xây lắp điện Đ thì bị bắt quả tang. Bản thân bị cáo Q đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính mà còn vi phạm; bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, do vậy hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[4] Hành vi lén lút lấy trộm các thanh sắt của Công ty TNHH MTV xây lắp điện Đ là cố ý xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị tại địa phương, như vậy hành vi này là nguy hiểm cho xã hội. Việc xét xử nghiêm minh hành vi phạm tội này là cần thiết và cần phải có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử sẽ xem xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xem xét nhân thân, bị cáo có một tiền sự là ngày 29 tháng 11 năm 2017, bị xử lý hành chính về hành vi sử

dụng trái phép chất ma túy; vào năm 2009 đã bị xét xử về tội cướp tài sản, năm 2016 bị xét xử về tội trộm cắp tài sản.

Xét tính chất hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ như đã phân tích ở trên, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo, đồng thời đảm bảo tác dụng răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

Trong vụ án này, bị cáo Q còn khai nhận, ngày 16 tháng 01 năm 2018 đã lấy trộm 203 kg sắt của Công ty TNHH MTV xây lắp điện Đ và bán cho một người phụ nữ tên M. Qua điều tra chưa xác định được người phụ nữ tên M và không đủ căn cứ để xác định cụ thể số lượng, chủng loại sắt bị mất, nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Lộc đã tách ra để điều tra, xử lý sau là có căn cứ.

Đối với anh Trần Viết T3, là người được bị cáo Q thuê chở đến khu vực để vật liệu của Công ty TNHH MTV xây lắp điện Đ, qua điều tra xác định anh T3 không biết việc bị cáo thuê anh chở để đi trộm cắp tài sản và không đồng ý chở sắt cho bị cáo Q nên anh T3 không phải là đồng phạm. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Lộc không xử lý đối với anh T3 là đúng với quy định của pháp luật.

[5] Về xử lý vật chứng:

Vật chứng thu giữ gồm 13 thanh sắt hình chữ V cơ quan điều tra trả lại cho bị hại là Công ty TNHH MTV xây lắp điện Đ, bị hại đã nhận lại tài sản và không có đề nghị bồi thường dân sự.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố bị cáo Đinh Ngọc Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Đinh Ngọc Q 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 17 tháng 01 năm 2018.

2. Về án phí hình sự sơ thẩm:

Bị cáo Q phải nộp án phí là 200.000 đồng.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời

hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Viện kiểm sát ND huyện Mỹ Lộc;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Nam Định;
- Công an huyện Mỹ Lộc;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định;
- Trại giam;
- Phòng PC81, PV27 Công an tỉnh Nam Định;
- Tòa án ND tỉnh Nam Định;
- Sở Tư pháp tỉnh Nam Định;
- Chi cục Thi hành án DS huyện Mỹ Lộc;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Trần Đức Cường